

Số: 10/2025/QĐST-DS

Bù Đốp, ngày 21 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2025/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn : Bà Đỗ Thị H, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Ấp T H, xã T T, tỉnh Đ N.

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1977

Địa chỉ: Ấp H H, xã L Qu, tỉnh Đ N

- Bị đơn: Ông Trịnh Văn Phong, sinh năm: 1973 và bà Bùi Thị Thắm, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Ấp T Đ, xã T T, tỉnh Đ N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Ông Trịnh Văn Ph và bà Bùi Thị Th phải có nghĩa liên đới vụ trả cho bà Đỗ Thị H số tiền nợ gốc là: 30.000.000 đồng. (ba mươi triệu) thành hai lần cụ thể:

- Lần thứ nhất trả: 15.000.000 đồng (mười lăm triệu) vào ngày 12/02/2026

- Lần thứ hai trả: 15.000.000 đồng (mười lăm triệu) vào ngày 12/8/2026.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Nguyễn Xuân T đồng ý

2. Về án phí DSST: Bị đơn Ông Trịnh Văn Ph và bà Bùi Thị Th phải có nghĩa vụ liên đới chịu 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn).

- Phòng thi hành án dân sự khu vực 13- tỉnh Đ N trả lại bà Đỗ Thị H số tiền tạm ứng án phí 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn) tạm ứng án phí (ông Nguyễn Xuân

T đã nộp thay) tại phòng thi hành án dân sự khu vực 13- Đ N ngày 30/7/2025 theo biên lai thu tiền số 0028597.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì người phải thi hành án còn phải trả tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian, số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 13;
- TAND tỉnh Đ N;
- Phòng THA khu vực 13;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Thị Chúc